

BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VỀ Ô NHIỄM

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NÀY GỒM CÁC YÊU CẦU VỀ TƯỜNG TRÌNH VÀ THỰC THI KHIẾU NẠI. XIN VUI LÒNG ĐỌC CẨN THẬN. NGOÀI RA, HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NÀY CŨNG BAO GỒM MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN VÀ YÊU CẦU ĐẶC THÙ NHẤT ĐỊNH CÓ THỂ KHÁC BIỆT SO VỚI MỘT SỐ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM KHÁC MÀ NGƯỜI YÊU CẦU BẢO HIỂM CÓ THỂ ĐÃ KÝ KẾT. NGOÀI CÁC TIÊU ĐỀ, CÁC THUẬT NGỮ CŨNG SẼ ĐƯỢC IN ĐẬM.

LƯU Ý: CÁC GIẢI THÍCH TẠI BẤT CỨ ĐỀ MỤC, TIỂU MỤC NÀO CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NÀY CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH ĐỂ HIỂU VÀ KHÔNG CẤU THÀNH NÊN BẤT KỲ BỘ PHẬN NÀO CỦA CÁC ĐIỀU KIỆN HAY ĐIỀU KHOẢN CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NÀY.

Trên cơ sở phí bảo hiểm đã được thanh toán; các kê khai được nêu trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm và Giấy Yêu cầu bảo hiểm được đính kèm và là một bộ phận cấu thành của hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm tuân thủ mọi điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này, Công ty TNHH Bảo Hiểm Tokio Marine Việt Nam (dưới đây gọi tắt là “Công ty bảo hiểm”) đồng ý bảo hiểm cho **Người được bảo hiểm định danh** với các điều khoản sau:

I. CÁC THỎA THUẬN BẢO HIỂM

1. CÁC PHẠM VI BẢO HIỂM:

CÁC PHẠM VI BẢO HIỂM ĐƯỢC NÊU DƯỚI ĐÂY CHỈ CÓ HIỆU LỰC NẾU ĐƯỢC NÊU TRONG BẢN TÓM TẮT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.

PHẠM VI BẢO HIỂM A – CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM TẠI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM ĐỐI VỚI TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM SẴN CÓ

- Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm** xảy ra trước **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** nếu **Tình trạng ô nhiễm** này được **Người được bảo hiểm** phát hiện ra trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** này, với điều kiện:
 - Việc phát hiện **Tình trạng ô nhiễm** như trên phải được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm ngay sau khi **Người được bảo hiểm** phát hiện bất kỳ sự ô nhiễm nào trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** theo như quy định tại Phần III của Hợp đồng bảo hiểm này.

Việc phát hiện **Tình trạng ô nhiễm** xảy ra khi **Người được bảo hiểm chuyên trách** bắt đầu nhận thức được **Tình trạng ô nhiễm** này.
 - Khi được yêu cầu, **Người được bảo hiểm** phải thông báo **Tình trạng ô nhiễm** cho cơ quan chức năng liên quan và tuân thủ theo **Luật môi trường** hiện hành kể từ ngày phát hiện ra tình trạng ô nhiễm này.
- Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** về **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm** xảy ra trước **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM B – CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM TẠI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM ĐỐI VỚI TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM MỚI

- Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm** bị ô nhiễm vào hoặc sau **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm**, trong trường hợp **Tình trạng ô nhiễm** được **Người được bảo hiểm** phát hiện trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, với điều kiện:
 - Việc phát hiện **Tình trạng ô nhiễm** nói trên phải được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm ngay sau khi **Người được bảo hiểm** phát hiện bất kỳ sự ô nhiễm nào trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** theo như quy định tại Phần III của Hợp đồng bảo hiểm này.

Việc phát hiện **Tình trạng ô nhiễm** xảy ra khi **Người được bảo hiểm chuyên trách** bắt đầu nhận thức được **Tình trạng ô nhiễm** này.
 - Khi được yêu cầu, **Người được bảo hiểm** phải thông báo **Tình trạng ô nhiễm** cho cơ quan chức năng liên quan và tuân thủ theo **Luật môi trường** hiện hành kể từ ngày phát hiện ra tình trạng ô nhiễm này.
- Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** về **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm** xảy ra vào hoặc sau **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM C – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI TỔN THƯƠNG THÂN THỂ VÀ THIẾT HẠI TÀI SẢN TẠI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường cho các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể và Thiệt hại tài sản** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm**, trong trường hợp những **Tổn thương thân thể và Thiệt hại tài sản** đó xảy ra khi người bị tổn thương hoặc tài sản bị thiệt hại ở tại **Địa điểm được bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM D – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM NGOÀI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM PHÁT SINH TỪ TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM SẴN CÓ

Người bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** về **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** bên ngoài **Địa điểm được bảo hiểm** xảy ra trước **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM E – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM NGOÀI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM PHÁT SINH TỪ TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM MỚI

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** về **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** bên ngoài **Địa điểm được bảo hiểm** xảy ra vào hoặc sau **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM F – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI TỔN THƯƠNG THÂN THỂ VÀ THIẾT HẠI TÀI SẢN NGOÀI ĐỊA ĐIỂM BẢO HIỂM

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể và Thiệt hại tài sản** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** bên ngoài **Địa điểm được bảo hiểm** với điều kiện các **Khiếu nại** được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM G – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI TỔN THƯƠNG THÂN THỂ VÀ THIẾT HẠI TÀI SẢN HOẶC CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM TẠI ĐỊA ĐIỂM KHÔNG THUỘC SỞ HỮU CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể và Thiệt hại tài sản** của các bên không phải là chủ sở hữu, người điều hành, nhà thầu hoặc nhân viên tại Địa điểm thuộc sở hữu của họ, hoặc các **Khiếu nại** về **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm không thuộc sở hữu** này với điều kiện các **Khiếu nại** này được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM H – CÁC KHIẾU NẠI CỦA BÊN THỨ BA ĐỐI VỚI TỔN THƯƠNG THÂN THỂ VÀ THIẾT HẠI TÀI SẢN HOẶC CHI PHÍ XỬ LÝ Ô NHIỄM NGOÀI ĐỊA ĐIỂM KHÔNG THUỘC SỞ HỮU CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể, Thiệt hại tài sản** hoặc **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** bên ngoài nhưng bắt nguồn từ **Địa điểm không thuộc sở hữu** của Người được bảo hiểm với điều kiện các **Khiếu nại** này được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng.

PHẠM VI BẢO HIỂM I – CÁC TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM PHÁT SINH TỪ HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

Công ty bảo hiểm sẽ đại diện cho **Người được bảo hiểm** bồi thường các **Tổn thất** mà **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý thanh toán cho các **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể, Thiệt hại tài sản** hoặc **Chi phí xử lý ô nhiễm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** gây ra bởi **Hàng hóa vận chuyển** với điều kiện các **Khiếu nại** này được thực hiện lần đầu tiên chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, hoặc trong suốt **Thời hạn thông báo mở rộng** nếu được áp dụng. Phạm vi bảo hiểm này sẽ không được áp dụng để minh chứng cho trách nhiệm tài chính của bất cứ **Người được bảo hiểm** nào dưới bất kỳ điều luật nào của liên bang, tiểu bang, quận, hay địa phương.

PHẠM VI BẢO HIỂM J – BẢO HIỂM GIÁN ĐOẠN KINH DOANH – TỔN THẤT THỰC TẾ HOẶC TỔN THẤT GIÁ TRỊ THUÊ MướN (CHỈ ÁP DỤNG KHI ĐÃ THAM GIA BẢO HIỂM TẠI PHẠM VI BẢO HIỂM A, PHẠM VI BẢO HIỂM B HOẶC CẢ HAI PHẠM VI BẢO HIỂM NÀY)

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho **Người được bảo hiểm** các **Tổn thất thực tế** hoặc các **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** nhằm giảm thiểu **Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn** ngoại trừ các khoản được trả theo phạm vi bảo hiểm này, phát sinh từ **Việc gián đoạn kinh doanh** gây ra trực tiếp bởi **Tình trạng ô nhiễm** trên hoặc dưới **Địa điểm được bảo hiểm**. Trong trường hợp **Việc gián đoạn kinh doanh** bị gây ra bởi **Tình trạng ô nhiễm** này hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác, Công ty bảo hiểm chỉ bồi thường cho phần **Tổn thất thực tế** hoặc phần **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và các **Chi phí tăng thêm** do **Việc gián đoạn kinh doanh** gây ra trực tiếp và duy nhất bởi **Tình trạng ô nhiễm** này.

1. Những Tình trạng ô nhiễm này phải:

- (a) (i) xảy ra trước **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** với điều kiện **Người được bảo hiểm định danh** đã tham gia bảo hiểm tại Phạm vi bảo hiểm A của Hợp đồng bảo hiểm này, hoặc
(ii) xảy ra vào hoặc sau **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm**, với điều kiện **Người được bảo hiểm định danh** đã tham gia bảo hiểm tại Phạm vi bảo hiểm B của Hợp đồng bảo hiểm này; và
 - (b) được phát hiện lần đầu tiên bởi **Người được bảo hiểm** trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**. Việc phát hiện **Tình trạng ô nhiễm** xảy ra khi một **Người được bảo hiểm chuyên trách** bắt đầu nhận thức được **Tình trạng ô nhiễm**.
2. **Việc gián đoạn kinh doanh** phải được thông báo cho Công ty bảo hiểm không muộn hơn ba mươi (30) ngày kể từ khi việc gián đoạn đó xảy ra. **Người được bảo hiểm**, ngay khi thực thi được, phải tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường và giảm thiểu các **Chi phí tăng thêm**.
3. Báo cáo/Bảng chấm công đính kèm và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được sử dụng để xác định **Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn**. Trong trường hợp **Người được bảo hiểm** có thể giảm thiểu **Tổn thất thực tế**, **Tổn thất giá trị thuê mướn**, hoặc **Chi phí tăng thêm** do **Việc gián đoạn kinh doanh bằng:**
- (a) việc tiếp tục hoạt động toàn diện hoặc một phần; hoặc
 - (b) việc tạm dừng các tài sản khác tại **Địa điểm được bảo hiểm**, hoặc tại bất kỳ nơi nào khác,
- thì các khoản giảm đó sẽ được đưa vào để tính toán **Tổn thất thực tế**, **Tổn thất giá trị thuê mướn**, hoặc **Chi phí gia tăng thêm**.

2. CHI PHÍ PHÁP LÝ VÀ CHI PHÍ BIỆN HỘ

Công ty bảo hiểm có quyền và nghĩa vụ biện hộ cho bất kỳ **Khiếu nại** nào thuộc Phạm vi bảo hiểm từ A đến I của Hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện **Người được bảo hiểm định danh** được bảo hiểm theo Phạm vi bảo hiểm này. Nghĩa vụ của Công ty bảo hiểm trong việc biện hộ hoặc duy trì biện hộ cho các **Khiếu nại** này và thanh toán các **Tổn thất** sẽ chấm dứt khi đạt đến giới hạn trách nhiệm tương ứng, được quy định tại Phần V. CÁC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM; MỨC MIỄN THUỜNG. Chi phí biện hộ được tính bao gồm trong giá trị **Tổn thất** và được tính giảm trừ vào giới hạn trách nhiệm tương ứng được áp dụng theo quy định tại Phần V và bao gồm trong Mức miễn thường của Phạm vi bảo hiểm được áp dụng, quy định tại Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

Công ty bảo hiểm sẽ thông báo các khoản đề xuất bồi thường cho **Người được bảo hiểm**, và trong trường hợp **Người được bảo hiểm** không đồng ý với đề xuất bồi thường của Công ty bảo hiểm nằm trong giới hạn trách nhiệm của hợp đồng bảo hiểm này cho dù đề xuất đã được bên khiếu nại đồng ý, thì trách nhiệm biện hộ của Công ty bảo hiểm sẽ chấm dứt theo và sau đó **Người được bảo hiểm** có quyền đàm phán hoặc biện hộ **Khiếu nại** đó một cách độc lập với Công ty bảo hiểm và trách nhiệm của Công ty bảo hiểm sẽ không vượt quá số tiền bồi thường đã được thống nhất và đồng ý của các bên trừ đi Mức miễn thường hoặc bất kỳ khoản chênh lệch mức miễn thường nào chưa được giải quyết.

3. LUẬT SƯ ĐỘC LẬP

Trong trường hợp luật pháp yêu cầu **Người được bảo hiểm** lựa chọn luật sư riêng để biện hộ cho mình bằng chi phí của Công ty bảo hiểm thì các chi phí thuê luật sư hoặc tất cả các chi phí pháp lý khác mà Công ty bảo hiểm chịu trách nhiệm thanh toán cho luật sư đó sẽ được giới hạn dựa trên mức phí mà Công ty bảo hiểm phải thanh toán thực tế theo tập quán kinh doanh thông thường khi biện hộ cho các **Khiếu nại** tương tự trong cộng đồng nơi **Khiếu nại** đó phát sinh và được biện hộ.

Ngoài ra, Công ty bảo hiểm được quyền yêu cầu luật sư đó đảm bảo trình độ tối thiểu nhất định và năng lực bao gồm kinh nghiệm trong việc biện hộ cho những **Khiếu nại** tương tự và phải tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp luật sư. Đối với các luật sư này, **Người được bảo hiểm** thỏa thuận rằng luật sư phải kịp thời cung cấp thông tin liên quan đến **Khiếu nại** khi được Công ty bảo hiểm yêu cầu. **Người được bảo hiểm**, với sự đồng ý bằng văn bản, có thể từ bỏ hoàn toàn quyền chọn lựa luật sư độc lập của mình vào bất kỳ lúc nào.

II. CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

1. CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG - ÁP DỤNG CHO MỌI PHẠM VI BẢO HIỂM

Hợp đồng Bảo hiểm này không bồi thường cho **Chi phí xử lý ô nhiễm, Khiếu nại, Tồn thất, Tồn thất thực tế, Chi phí tăng thêm, hoặc Tồn thất giá trị thuê mướn:**

A. TIỀN PHẠT PHẠM TỘI, TIỀN PHẠT CẢNH CÁO VÀ TIỀN PHẠT THEO PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN :

Gây ra bởi tiền phạt phạm tội, tiền phạt cảnh cáo hoặc tiền phạt theo phán quyết của tòa án.

B. TRÁCH NHIỆM THEO HỢP ĐỒNG:

Phát sinh từ trách nhiệm của những người khác được **Người được bảo hiểm** thừa nhận theo bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận nào, trừ khi trách nhiệm của **Người được bảo hiểm** vẫn phát sinh dù không có hợp đồng hay thỏa thuận đó hoặc hợp đồng hay thỏa thuận đó là một **Hợp đồng bảo hiểm**.

C. VẬN CHUYỂN:

Phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** gây ra trong quá trình bảo dưỡng, sử dụng, vận hành, xếp hoặc dỡ hàng cho bất kỳ chuyến vận chuyển nào bên ngoài **Địa điểm được bảo hiểm** này, ngoại trừ trường hợp áp dụng Phạm vi bảo hiểm I.

D. CỔ TÌNH KHÔNG TUÂN THỦ:

Phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** gây ra bởi hoặc được quy cho là do **Người được bảo hiểm chuyên trách** cố tình, ác ý, hoặc chủ tâm không tuân thủ các đạo luật, quy định, sắc lệnh, thủ tục hành chính, thông báo vi phạm, thư thông báo, yêu cầu của lãnh đạo, hoặc chỉ thị của bất kỳ cơ quan chính phủ nào.

E. CHI PHÍ NỘI BỘ:

Đối với các chi phí mà **Người được bảo hiểm** phải gánh chịu cho việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ của nhân viên hoặc người làm thuê nhận lương, hoặc công ty mẹ, công ty thành viên hoặc chi nhánh của **Người được bảo hiểm**, ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp hoặc quy định của **Luật môi trường** yêu cầu phải có biện pháp xử lý ngay khi xảy ra **Tình trạng ô nhiễm**, hoặc trừ khi chi phí đó đã được sự đồng ý trước bằng văn bản từ phía Công ty bảo hiểm.

F. NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM CHỐNG LẠI NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM:

Khi bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào chống lại một cá nhân hoặc một tổ chức nào khác cũng được xem như **Người được bảo hiểm** theo Hợp đồng bảo hiểm này. Loại trừ này không được áp dụng cho các **Khiếu nại** xuất phát từ bên thứ ba hoặc **Khiếu nại** phát sinh từ việc bồi thường của một **Người được bảo hiểm định danh** cho một **Người được bảo hiểm định danh** khác theo một **Hợp đồng bảo hiểm** nào đó.

G. CHẤT AMIĂNG VÀ CHÌ:

Chỉ áp dụng cho Phạm vi bảo hiểm A, B, C, D, E, G, H và J phát sinh từ chất amiăng hoặc các vật liệu có chứa chất amiăng hoặc sơn chứa chì được lắp đặt vào hoặc phết vào trong, bên trên hoặc đưa vào sử dụng ở bất kỳ tòa nhà hoặc cấu trúc xây dựng nào khác. Loại trừ này không áp dụng cho **Chi phí xử lý ô nhiễm** để phục hồi đất và mạch nước ngầm.

H. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHỦ LAO ĐỘNG:

Phát sinh từ **Tổn thương thân thể** đối với một **Người được bảo hiểm** hoặc công ty mẹ, công ty thành viên hoặc chi nhánh của **Người được bảo hiểm** xảy ra trong quá trình làm việc. Loại trừ này được áp dụng cho dù **Người được bảo hiểm** hiện là chủ lao động hoặc trong vai trò nào khác hoặc có nghĩa vụ chia sẻ thiệt hại với hoặc bồi hoàn lại cho bên thứ ba - người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tổn thương này.

I. SỰ KIỆN ĐÃ BIẾT TRƯỚC/KHÔNG KHAI BÁO:

Phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** đã có trước **Ngày bắt đầu hiệu lực** của Hợp đồng bảo hiểm, và **Người được bảo hiểm chuyên trách** đã nhận thức được tình trạng nhưng không khai báo trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, hoặc trong bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào trước đây nếu Hợp đồng bảo hiểm này là hợp đồng tái tục.

J. BỒN CHỨA NGẦM ĐƯỢC XÁC ĐỊNH:

Phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** gây ra bởi **Bồn chứa ngầm** mà **Người được bảo hiểm chuyên trách** đã biết kể từ **Ngày bắt đầu hiệu lực** và nằm trong **Địa điểm được bảo hiểm** trừ khi **Bồn chứa ngầm** đó được bảo hiểm trong Sửa đổi bổ sung.

K. THAY ĐỔI QUAN TRỌNG KHI VẬN HÀNH:

Phát sinh từ sự thay đổi khi vận hành tại **Địa điểm được bảo hiểm** trong suốt thời hạn bảo hiểm làm tăng đáng kể rủi ro được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Để xác định xem liệu sự thay đổi khi vận hành đó có làm gia tăng đáng kể rủi ro được bảo hiểm hay không, bất kỳ sự thay đổi nào khi vận hành dẫn đến việc xử lý ô nhiễm nhiều hơn so với tiêu chuẩn xử lý đang áp dụng tại **Địa điểm được bảo hiểm** kể từ **Ngày bắt đầu hiệu lực** sẽ được xem như các thay đổi quan trọng.

L. VẤN ĐỀ VỀ VI KHUẨN

Phát sinh từ hoặc nghi ngờ do **Vấn đề về vi khuẩn** gây ra.

M. KHỦNG BỐ

Phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hậu quả của hoặc liên quan đến hành động **Khủng bố**, bao gồm nhưng không giới hạn, đối với các **Tồn thất** cùng lúc hoặc theo sau hành động khủng bố đó gây ra bởi hỏa hoạn, cướp hoặc trộm.

N. CHIẾN TRANH

Phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hậu quả của hoặc liên quan đến chiến tranh, cho dù có tuyên chiến hoặc không, hoặc bất kỳ hành động gây chiến nào. Chiến tranh bao gồm nội chiến, khởi nghĩa, hành động thù địch, dân biến, nổi loạn của các bè phái, quân đội chiếm quyền, phiến loạn, hoặc khởi nghĩa.

O. PHẠM VI PHÁP LÝ

Công ty bảo hiểm không có trách nhiệm bồi thường cho trách nhiệm thuộc bất kỳ phần bảo hiểm hay điều khoản mở rộng nào của Hợp đồng bảo hiểm này trong trường hợp xảy ra bất kỳ khiếu nại về tổn thất nào hoặc khi Người được bảo hiểm hay bất kỳ người thụ hưởng nào khác theo Hợp đồng bảo hiểm này là một công dân hoặc đặc phái viên của chính phủ hay quốc gia mà luật pháp và/hoặc quy định kiểm soát chính sách của Hợp đồng bảo hiểm này và/hoặc Công ty bảo hiểm, công ty bảo hiểm mẹ hoặc cơ quan kiểm soát tối cao của công ty bảo hiểm áp dụng lệnh cấm vận hoặc hình thức trừng phạt kinh tế khác nhằm ngăn cấm Công ty bảo hiểm cung cấp dịch vụ bảo hiểm, giao dịch thương mại hoặc cung cấp quyền lợi kinh tế cho Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ người thụ hưởng nào khác theo Hợp đồng bảo hiểm này. Các bên hiểu và đồng ý rằng Người thụ hưởng sẽ không được nhận bất kỳ quyền lợi hoặc các khoản bồi thường nào nếu họ bị nghiêm cấm theo quy định và/hoặc luật pháp kiểm soát của Hợp đồng bảo hiểm này và/hoặc Công ty bảo hiểm, công ty bảo hiểm mẹ hoặc cơ quan kiểm soát tối cao của Công ty bảo hiểm.

2. ĐIỂM LOẠI TRỪ CỦA PHẠM VI BẢO HIỂM I

Các điểm loại trừ dưới đây áp dụng cho Phạm vi bảo hiểm I.

Hợp đồng bảo hiểm này không áp dụng cho các **Tồn thất**:

A. THIẾT HẠI TÀI SẢN ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA:

Dành cho các **Thiết hại tài sản** đối với bất kỳ phương tiện vận chuyển nào được sử dụng trong suốt quá trình **Vận chuyển** của **Hàng hóa vận chuyển**. Loại trừ này không áp dụng cho các **Khiếu nại** của bên chuyên chở thứ ba của **Người được bảo hiểm** đối với **Thiết hại tài sản** phát sinh này từ sơ suất của **Người được bảo hiểm**.

B. TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM XẢY RA TRƯỚC HOẶC SAU KHI VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA:

Phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** xảy ra:

1. trước quá trình **Vận chuyển** của **Hàng hóa vận chuyển**; hoặc
2. sau khi **Hàng hóa vận chuyển** được đưa đến địa điểm giao hàng cuối cùng, hoặc trong khi **Hàng hóa vận chuyển** đang được lưu kho sau khi được bốc dỡ từ phương tiện vận chuyển hàng hóa đó.

C. KHIẾU NẠI CỦA BÊN CHUYÊN CHỞ THỨ BA:

Khiếu nại phát sinh từ bên chuyên chở thứ ba, đại lý hay nhân viên của bên chuyên chở đó, đối với **Tổn thương thân thể**, **Thiết hại tài sản** hay **Chi phí xử lý ô nhiễm**, cho dù Bên chuyên chở thứ ba đó có trực tiếp gánh chịu các **Tổn thương thân**

thể, Thiệt hại tài sản hay **Chi phí xử lý ô nhiễm** này hay không. Loại trừ này không áp dụng cho các **Khiếu nại** phát sinh từ sơ suất **Người được bảo hiểm**.

III. YÊU CẦU THÔNG BÁO VÀ ĐIỀU KHOẢN KHIẾU NẠI

Người được bảo hiểm sẽ thông báo cho Công ty bảo hiểm về **Tình trạng ô nhiễm**, các **Khiếu nại** hay **Gián đoạn kinh doanh** như sau:

A. THÔNG BÁO VỀ TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM, KHIẾU NẠI VÀ GIÁN ĐOẠN KINH DOANH

1. Trong trường hợp xảy ra **Tình trạng ô nhiễm** hoặc **Khiếu nại** thuộc Phạm vi bảo hiểm từ A đến I, hoặc **Gián đoạn kinh doanh** thuộc Phạm vi bảo hiểm J, **Người được bảo hiểm** có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến:

Phòng Giải Quyết Bồi Thường
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM TOKIO MARINE VIỆT NAM
Hòm thư: customer_service@tokiomarine.com.vn
Điện thoại (đường dây nóng): (+84 934383484)

2. **Người được bảo hiểm** sẽ thông báo bằng văn bản về **Tình trạng ô nhiễm** ngay khi có thể. Thông báo theo tất cả các phạm vi bảo hiểm tối thiểu phải bao gồm đầy đủ thông tin về tên **Người được bảo hiểm định danh**, **Địa điểm được bảo hiểm**, tên người nhận biết về **Tình trạng ô nhiễm** và tất cả các thông tin được biết hiện có hợp lý về thời gian, vị trí, nguyên nhân, bản chất và hoàn cảnh xảy ra **Tình trạng ô nhiễm**.
3. **Người được bảo hiểm** sẽ gửi thông báo **Khiếu nại** ngay khi có thể nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng phải nằm trong **Thời hạn bảo hiểm** hoặc trong **Thời gian thông báo mở rộng** nếu được áp dụng. **Người được Bảo hiểm** sẽ phải cung cấp thông tin theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm. Khi thực hiện **Khiếu nại**, **Người được bảo hiểm** có trách nhiệm chuyển ngay đến cho Công ty bảo hiểm các thông tin như sau:
 - (a) Tất cả thông tin hợp lý hiện có liên quan đến thời gian, vị trí, hoàn cảnh xảy ra, tên và địa chỉ của (những) người khiếu nại và các nhân chứng sẵn có.
 - (b) Tất cả giấy yêu cầu, giấy triệu tập, giấy thông báo hay các giấy triệu tập của tòa án và các giấy tờ liên quan đến phiên tòa, cơ quan hành chính hay cơ quan điều tra.
 - (c) Các thông tin khác thuộc sở hữu của **Người được bảo hiểm** hay của chuyên gia được **Người được bảo hiểm** thuê mà Công ty bảo hiểm thấy cần thiết.

B. THÔNG BÁO VỀ KHIẾU NẠI CÓ THỂ PHÁT SINH

1. Trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**, nếu **Người được bảo hiểm** lần đầu tiên nhận thức về một **Khiếu nại** có thể phát sinh, **Người được bảo hiểm** có thể thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** với các thông tin được yêu cầu ở Đoạn 2 dưới đây. Bất kỳ **Khiếu nại có thể phát sinh** nào sau này trở thành **Khiếu nại** thực sự chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo đến Công ty bảo hiểm trong vòng năm (5) năm sau ngày kết thúc của **Thời hạn bảo hiểm** hoặc bất kỳ thời hạn tái tục liên tục nào của Hợp đồng bảo hiểm này sẽ xem như được thực hiện lần đầu tiên và được thông báo trong **Thời hạn bảo hiểm** của Hợp đồng bảo hiểm này. **Khiếu nại** này sẽ tuân theo các điều kiện, điều khoản và giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm mà **Người được bảo hiểm** đã từng thông báo về **Khiếu nại có thể phát sinh** này.
2. Điều kiện quyết định phạm vi bảo hiểm trong Phần III. Điểm B quy định rằng việc thông báo bằng văn bản ở Đoạn 1 nêu trên phải chứa đầy đủ các thông tin sau: (a) nguyên nhân của **Tình trạng ô nhiễm**; (b) **Địa điểm được bảo hiểm** hay các các địa điểm khác nơi diễn ra **Tình trạng ô nhiễm**; (c) **Tổn thương thân thể, Thiệt hại tài sản** hoặc các **Chi phí xử lý ô nhiễm** gây ra bởi **Tình trạng ô nhiễm**; (d) **(Những) Người được bảo hiểm** theo **Khiếu nại** và bất kỳ người khiếu nại tiềm năng nào; (e) tất cả các thông tin kỹ thuật sẵn có về **Tình trạng ô nhiễm** đó và bất kỳ thông tin nào khác mà Công ty bảo hiểm cho rằng cần thiết; và (f) hoàn cảnh phát sinh và thời gian **Người được bảo hiểm** lần đầu tiên nhận thức về **Khiếu nại có thể phát sinh** này.

IV. QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY BẢO HIỂM VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TRONG TRƯỜNG HỢP XẢY RA TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM

A. Quyền hạn của Công ty bảo hiểm

Công ty bảo hiểm có quyền, nhưng không có nghĩa vụ xử lý hoặc làm giảm nhẹ **Tình trạng ô nhiễm** ngay khi nhận được thông báo như được mô tả ở Phần III của Hợp đồng bảo hiểm này. Tất cả các chi phí mà Công ty bảo hiểm đã chi trả để thực hiện các biện pháp trên sẽ được xem như chi phí mà **Người được bảo hiểm** phải gánh chịu hoặc chi trả và sẽ được tính vào giới hạn trách nhiệm bảo hiểm và mức miễn thường của Hợp đồng bảo hiểm này.

B. Nghĩa vụ của Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm định danh có nghĩa vụ xử lý **Tình trạng ô nhiễm** nêu trên đến mức trách nhiệm được quy định tại **Luật môi trường** bằng cách thuê (các) chuyên gia hay nhà thầu có năng lực với sự đồng ý của Công ty bảo hiểm và **Người được bảo hiểm định danh**. Công ty bảo hiểm có quyền, nhưng không có nghĩa vụ, xem xét và chấp thuận tất cả các phương diện của biện pháp xử lý đó. **Người được bảo hiểm định danh** sẽ thông báo cho Công ty bảo hiểm về các biện pháp xử lý theo quy định tại đoạn này.

V. CÁC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM; MỨC MIỄN THƯỜNG

Không xét đến số lượng vụ **Khiếu nại**, người **khiếu nại**, **Tình trạng ô nhiễm** hay **Người được bảo hiểm** theo Hợp đồng bảo hiểm này, giới hạn trách nhiệm được áp dụng như sau:

A. Tổng giới hạn trách nhiệm của Hợp đồng bảo hiểm

Tổng giới hạn trách nhiệm của Công ty bảo hiểm đối với tất cả các **Tổn thất**, theo Phạm vi bảo hiểm từ A đến I, và tất cả các **Tổn thất thực tế**, **Tổn thất giá trị thuê mướn** và **Chi phí tăng thêm** theo Phạm vi bảo hiểm J, sẽ không vượt quá “Tổng số tiền bảo hiểm” được quy định tại Mục 4 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm. Chi phí nội bộ của Công ty bảo hiểm không làm giảm giới hạn trách nhiệm đối với mọi vụ **Tổn thất**

B. Giới hạn trách nhiệm đối với mỗi sự cố – Phạm vi bảo hiểm từ A đến I

1. Căn cứ vào Đoạn A – Phần V nêu trên, số tiền tối đa mà Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho mọi vụ **Tổn thất** theo từng Phạm vi bảo hiểm từ A đến I, gây ra bởi **Tình trạng ô nhiễm** tương tự, cùng nguyên nhân hoặc xảy ra liên tiếp, sẽ là giới hạn trách nhiệm bảo hiểm cho “Mỗi sự cố” thuộc từng phạm vi bảo hiểm được quy định tại Mục 3 trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.
2. Trong trường hợp **Người được bảo hiểm** lần đầu tiên phát hiện ra **Tình trạng ô nhiễm** trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** và thông báo cho Công ty bảo hiểm như quy định tại Phần III thì tất cả **Tình trạng ô nhiễm** cùng nguyên nhân hoặc xảy ra liên tiếp được thông báo cho Công ty bảo hiểm theo một Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm pháp lý về ô nhiễm sau này cũng do Công ty bảo hiểm hay chi nhánh của Công ty bảo hiểm phát hành với cùng phạm vi bảo hiểm về cơ bản như Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được xem như được phát hiện và thông báo lần đầu tiên cho Công ty bảo hiểm trong **Thời hạn bảo hiểm**.
3. Nếu một **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể**, **Thiệt hại tài sản** hay **Chi phí xử lý ô nhiễm** được lập lần đầu tiên chống lại Người được bảo hiểm và được thông báo cho Công ty bảo hiểm trong **Thời hạn bảo hiểm** thì tất cả các **Khiếu nại** đối với **Tổn thương thân thể**, **Thiệt hại tài sản** hay **Chi phí xử lý ô nhiễm** gây ra bởi **Tình trạng ô nhiễm** tương tự, cùng nguyên nhân hoặc xảy ra liên tiếp được lập lần đầu tiên chống lại Người được bảo hiểm và được thông báo đến Công ty bảo hiểm theo một Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm pháp lý về ô nhiễm sau này cũng do Công ty bảo hiểm hay chi nhánh của Công ty bảo hiểm phát hành với cùng phạm vi bảo hiểm về cơ bản như Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được xem như được lập và thông báo lần đầu tiên cho Công ty bảo hiểm trong suốt **Thời hạn bảo hiểm**. Tuy nhiên, Phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này cho những **Khiếu nại** này sẽ không được áp dụng trừ khi tại thời điểm **Khiếu nại** này lần đầu tiên được lập và được thông báo cho Công ty bảo hiểm, **Người được bảo hiểm** đang tham gia bảo hiểm với Công ty bảo hiểm hay chi nhánh của Công ty bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm pháp lý về ô nhiễm có cùng phạm vi bảo hiểm về cơ bản với phạm vi bảo hiểm này trên nguyên tắc liên tục, không gián đoạn từ thời điểm **Khiếu nại** lần đầu tiên được lập chống lại **Người được bảo hiểm** và được thông báo cho Công ty bảo hiểm.

C. Tổng giới hạn trách nhiệm cho từng phạm vi bảo hiểm

Căn cứ vào Đoạn A – Phần V nêu trên, trách nhiệm bồi thường tối đa của Công ty bảo hiểm đối với tất cả các vụ **Tổn thất** theo từng Phạm vi bảo hiểm từ A đến I, sẽ không vượt quá “Tổng giới hạn trách nhiệm cho từng phần bảo hiểm cụ thể” được quy định tại Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm này.

D. Giới hạn trách nhiệm tối đa đối với Gián đoạn kinh doanh

Căn cứ vào Đoạn A – Phần V nêu trên, số tiền tối đa mà Công ty bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường cho tất cả các vụ **Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** theo Phạm vi bảo hiểm J là 80% của số tiền thấp hơn của:

1. **Tổn thất thực tế** và **Chi phí tăng thêm**, hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn** và **Chi phí tăng thêm**, tùy theo trường hợp nào được áp dụng mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu trong những ngày gián đoạn kinh doanh được quy định tại Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm; và
2. Số tiền được quy định tại Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

Theo Phạm vi bảo hiểm J, 20% còn lại của số tiền trên phải được xem như không được bảo hiểm và **Người được bảo hiểm** phải tự gánh chịu.

E. Phạm vi bảo hiểm hỗn hợp

Căn cứ vào Đoạn A – Phần V nêu trên, trong trường hợp xảy ra **Tình trạng ô nhiễm** tương tự, cùng nguyên nhân hoặc diễn ra liên tiếp dẫn đến phạm vi bảo hiểm thuộc nhiều hơn một Phạm vi bảo hiểm trong Phạm vi bảo hiểm từ A đến J thì “Giới hạn phạm vi bảo hiểm cho Mỗi sự cố” áp dụng, “Tổng giới hạn trách nhiệm cho từng phần bảo hiểm” và “Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tối đa đối với Gián đoạn kinh doanh” trong số các phần được bảo hiểm đó sẽ được áp dụng cho **Chi phí xử lý ô nhiễm**, **Tổn thất**, **Tổn thất thực tế** và **Chi phí tăng thêm**, hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn** và **Chi phí tăng thêm**, tùy theo trường hợp nào được áp dụng, phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** này.

F. Mức miễn thường

1. Áp dụng cho phạm vi bảo hiểm từ A đến I

Căn cứ vào các Đoạn từ V.A đến V.E nêu trên, Hợp đồng bảo hiểm này chỉ thanh toán cho **Tổn thất** vượt quá Mức miễn thường được quy định tại Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm cho phạm vi bảo hiểm tương ứng, tối đa và không vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm được áp dụng cho mỗi sự cố đó.

Trong trường hợp xảy ra **Tình trạng ô nhiễm** tương tự, cùng nguyên nhân hoặc diễn ra liên tiếp dẫn đến phạm vi bảo hiểm thuộc nhiều hơn một phạm vi bảo hiểm trong Phạm vi bảo hiểm từ A đến I, thì chỉ áp dụng Mức miễn thường cao nhất được nêu ở Mục 3 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

Người được bảo hiểm sẽ hoàn trả ngay lập tức cho Công ty bảo hiểm số tiền mà Công ty bảo hiểm đã tạm ứng trước để xử lý **Tổn thất** thuộc Mức miễn thường.

2. Áp dụng cho phạm vi bảo hiểm J

Căn cứ vào các Đoạn từ V.A đến V.E nêu trên, Hợp đồng bảo hiểm này bồi thường cho **Tổn thất thực tế** hay **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** theo Phạm vi bảo hiểm J mà vượt quá **Tổn thất thực tế** hay **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** phát sinh trong suốt bảy (7) ngày đầu của quá trình Gián đoạn kinh doanh trong khoảng **Thời gian phục hồi sản xuất**. Khoảng thời gian bảy (7) ngày này được áp dụng cho mọi vụ **Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** phát sinh từ **Tình trạng ô nhiễm** tương tự, cùng nguyên nhân hoặc diễn ra liên tiếp.

VI. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM

- A. **Chuyển nhượng** – Hợp đồng bảo hiểm có thể được chuyển nhượng với sự đồng ý trước bằng văn bản của Công ty bảo hiểm mà Công ty bảo hiểm sẽ không được phép từ chối hay trì hoãn việc chuyển nhượng này một cách vô lý. Các quyền lợi chuyển nhượng theo Hợp đồng bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty bảo hiểm.
- B. **Thế quyền** - Trong trường hợp bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này, Công ty bảo hiểm sẽ được **Người được bảo hiểm** thế quyền thực hiện truy đòi bồi thường từ bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào; và **Người được bảo hiểm** có nghĩa vụ tuân thủ và cung cấp mọi tài liệu và giấy tờ đồng thời bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện bất kỳ điều gì cần thiết nhằm bảo vệ quyền này; sẽ được **Người được bảo hiểm** chuyển quyền chống lại bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào gây ra **Tình trạng ô nhiễm** trên mà do đó Công ty bảo hiểm có thể đòi bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này. **Người được bảo hiểm** không được phép thực hiện bất cứ điều gì làm phương hại đến quyền lợi của Công ty bảo hiểm theo đoạn này sau **Tổn thất**. Bất kỳ khoản bồi hoàn nào thu được từ quá trình truy đòi bồi thường phát sinh từ các thanh toán tổn thất thuộc Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được chuyển trả cho **Người được bảo hiểm** trước tiên số tiền vượt quá giới hạn trách nhiệm. Sau đó Công ty bảo hiểm giữ lại phần đã thanh toán theo phạm vi bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm và tiếp tục chuyển trả cho Người được bảo hiểm số tiền thuộc mức miễn thường. Chi phí cho quá trình truy đòi bồi thường sẽ được chia sẻ giữa các bên có quyền lợi theo tỷ lệ phần trăm của khoản bồi hoàn này mà mỗi bên có quyền lợi đã chia sẻ gánh chịu cho toàn bộ khoản bồi hoàn này.

- C. **Hợp tác - Người được bảo hiểm** có nghĩa vụ hợp tác và hỗ trợ cần thiết cho Công ty bảo hiểm trong việc điều tra và biện hộ các **Khiếu nại** chống lại **Người được bảo hiểm** theo Hợp đồng bảo hiểm này. Công ty bảo hiểm có quyền yêu cầu **Người được bảo hiểm** thực hiện kiểm tra tính trung thực và tham dự các phiên tòa dự thính, thẩm vấn và xét xử. Trong quá trình điều tra hay biện hộ, Công ty bảo hiểm có quyền yêu cầu **Người được bảo hiểm** cung cấp các tài liệu hoặc tham dự các cuộc họp với Công ty bảo hiểm. **Người được bảo hiểm** có trách nhiệm hỗ trợ Công ty bảo hiểm thực hiện hòa giải, bảo vệ quyền lợi đồng thời cung cấp các bằng chứng và nhân chứng.
- D. **Thay đổi** - Việc thông báo cho bất kỳ đại lý nào hoặc thông tin được nắm bắt bởi bất kỳ đại lý hoặc người nào khác cũng không tác động đến việc từ bỏ hoặc thay đổi bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng bảo hiểm này hoặc ngăn cản Công ty bảo hiểm xác nhận quyền theo các điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này, hoặc các điều khoản ghi trong Hợp đồng bảo hiểm này cũng không thể bị từ bỏ hoặc thay đổi trừ khi Công ty bảo hiểm đồng ý cấp sửa đổi bổ sung là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm này.
- E. **Bồi thường tự nguyện - Người được bảo hiểm** không được phép tự ý giải quyết hoặc bồi thường hoặc chấp nhận bất kỳ trách nhiệm nào mà không được sự đồng ý của Công ty bảo hiểm trừ khi đó là trường hợp khẩn cấp hay theo quy định của **Luật môi trường** yêu cầu xử lý ngay **Tình trạng ô nhiễm**, ngoài trừ các chi phí đó do **Người được bảo hiểm** tự gánh chịu.
- F. **Che dấu và gian lận** - Hợp đồng bảo hiểm này sẽ vô hiệu nếu **Người được bảo hiểm định danh** cố tình che dấu hay mô tả sai bất kỳ sự việc hay tình huống nào, **Địa điểm được bảo hiểm**, hay quyền lợi của **Người được bảo hiểm** để được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này, cho dù trước hay sau khi **Người được bảo hiểm** phải gánh chịu **Chi phí xử lý ô nhiễm** hoặc **Khiếu nại** đã được lập lần đầu tiên.
- G. **Chấm dứt hợp đồng - Người được bảo hiểm định danh** có thể **Chấm dứt** Hợp đồng bảo hiểm bằng cách từ bỏ Hợp đồng bảo hiểm này hoặc thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm hoặc bất kỳ đại lý được ủy quyền nào của Công ty bảo hiểm yêu cầu ngày **Chấm dứt** hợp đồng. Công ty bảo hiểm cũng có thể **Chấm dứt** Hợp đồng bảo hiểm này với các lý do được trình bày bên dưới bằng cách gửi thông báo cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ của Người được bảo hiểm được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm trong vòng sáu mươi (60) ngày trước khi hủy Hợp đồng bảo hiểm (10 ngày đối với trường hợp không thanh toán phí bảo hiểm). Việc gửi thông báo được xem như bằng chứng đầy đủ cho việc thông báo hủy bỏ này.

1. **Người được bảo hiểm** mô tả sai thực tế;
2. **Người được bảo hiểm** không tuân thủ các điều kiện, điều khoản hay các trách nhiệm theo hợp đồng bảo hiểm này, bao gồm cả việc không đóng phí bảo hiểm khi đến hạn hay chấp nhận Mức miễn thường;
3. Thay đổi trong việc vận hành tại **Địa điểm được bảo hiểm** trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** mà có khả năng gia tăng đáng kể rủi ro được bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này.

Thời gian yêu cầu hủy bỏ hoặc ngày, giờ **Chấm dứt** Hợp đồng bảo hiểm được ghi trong thông báo sẽ được xem như ngày kết thúc **Thời hạn bảo hiểm**. Thông báo chấm dứt hợp đồng của **Người được bảo hiểm** hoặc của Công ty bảo hiểm sẽ được gửi đường bưu điện. Trong trường hợp **Người được bảo hiểm định danh Chấm dứt** hợp đồng thì phí bảo hiểm sẽ được tính theo bảng tỷ lệ phí bảo hiểm ngắn hạn của Công ty bảo hiểm. Trong trường hợp Công ty bảo hiểm **Chấm dứt** hợp đồng thì phí bảo hiểm sẽ được tính theo tỷ lệ thời gian đã tham gia bảo hiểm. Việc điều chỉnh phí bảo hiểm sẽ được thực hiện tại thời điểm **Chấm dứt** hợp đồng hoặc ngay sau thời điểm **Chấm dứt** hợp đồng đó, tuy nhiên việc thanh toán hoặc cam kết thanh toán khoản hoàn phí của Công ty bảo hiểm không phải là điều kiện **Chấm dứt** hợp đồng bảo hiểm.

Nhằm tuân theo điều 428(3) của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, và không vì bất kỳ mục đích nào khác, các thông báo hủy bỏ Hợp đồng tuân theo quy định này sẽ xem như được nhận vào ngày hết hạn thông báo thời hạn chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.

- H. **Hợp đồng bảo hiểm khác** - Trong trường hợp các **Tổn thất, Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này cũng được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm khác, **Người được bảo hiểm** phải cung cấp ngay cho Công ty bảo hiểm bản sao các Hợp đồng bảo hiểm đó theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm. Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm đó còn hiệu lực và có thể thu đòi bồi thường cho các **Tổn thất, Tổn thất thực tế** hoặc **Tổn thất giá trị thuê mướn**, và **Chi phí tăng thêm** nêu trên thì Công ty bảo hiểm có trách nhiệm như sau:

1. Hợp đồng bảo hiểm này là hợp đồng bảo hiểm chính, và trách nhiệm của Công ty bảo hiểm không bị ảnh hưởng trừ khi các hợp đồng bảo hiểm khác cũng là hợp đồng bảo hiểm chính. Trong trường hợp này, Công ty bảo hiểm sẽ chia sẻ trách nhiệm với Công ty bảo hiểm phát hành các hợp đồng bảo hiểm khác theo phương pháp được quy định tại Đoạn 2 dưới đây.
2. Trong trường hợp tất cả các hợp đồng bảo hiểm khác đều quy định việc chia sẻ trách nhiệm theo tỷ lệ bằng nhau, Công ty bảo hiểm cũng sẽ tuân theo phương pháp đó. Theo đó, các Công ty bảo hiểm sẽ chia sẻ các khoản tiền bằng nhau cho đến khi tổng số tiền bồi thường đạt đến tổng giới hạn trách nhiệm hay tất cả các tổn thất đã được bồi thường, tùy theo điều kiện nào đến trước. Trong trường hợp các hợp đồng bảo hiểm khác không cho phép bồi

thường theo các tỷ lệ bằng nhau, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường theo các giới hạn trách nhiệm. Theo phương pháp này, mỗi Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường theo tỷ lệ của giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Công ty mình trong tổng giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm.

- I. **Quyền tiếp cận và điều tra** – Trong trường hợp **Người được bảo hiểm** có các quyền lợi này, bất kỳ đại diện được ủy quyền nào của Công ty bảo hiểm sẽ có quyền và cơ hội, nhưng không có nghĩa vụ phỏng vấn nhân viên của **Người được bảo hiểm** và kiểm tra **Địa điểm được bảo hiểm** vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, trong suốt **Thời hạn bảo hiểm** hay khoảng thời gian nào sau đó. Cả Công ty bảo hiểm hay Đại diện của Công ty bảo hiểm đều không có trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với **Người được bảo hiểm** hoặc với bất kỳ bên nào khác, dù là cá nhân hay tổ chức, phát sinh từ quyền tiếp cận hoặc điều tra này. Công ty bảo hiểm không có quyền điều tra, thử nghiệm hoặc điều hành cũng như giải quyết hoặc báo cáo công việc thực tế nhân danh **Người được bảo hiểm** hay bất kỳ cá nhân khác, để quyết định hay đảm bảo rằng tài sản hay hoạt động nào đó là an toàn, lành mạnh, hoặc tuân thủ các nguyên tắc kỹ thuật, điều luật, quy định hay quy chế. **Người được bảo hiểm định danh** đồng ý cung cấp nhân sự phù hợp để hỗ trợ Người đại diện của Công ty bảo hiểm trong quá trình kiểm tra.
- J. **Tiếp cận thông tin** – **Người được bảo hiểm** đồng ý cho Công ty bảo hiểm tiếp cận bất kỳ thông tin nào do **Người được bảo hiểm** tiết lộ hoặc phát hiện liên quan đến **Tổn thất** được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này, cho dù **Người được bảo hiểm** nhận thấy thông tin đó có liên quan đến **Tổn thất** hay không; đồng thời cho phép Công ty bảo hiểm tiếp cận phỏng vấn bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào và xem xét bất kỳ tài liệu nào của **Người được bảo hiểm**.
- K. **Mô tả** – Bằng việc chấp thuận Hợp đồng bảo hiểm này, **Người được bảo hiểm** đồng ý rằng các lời khai trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, Giấy yêu cầu bảo hiểm và các Báo cáo/Tường trình được lập theo các mô tả và chấp thuận của Người được bảo hiểm; rằng Hợp đồng bảo hiểm này được phát hành theo tính trung thực của các mô tả đó và Hợp đồng bảo hiểm này bao gồm tất cả các thỏa thuận sẵn có giữa **Người được bảo hiểm** và Công ty bảo hiểm hay bất kỳ đại lý bảo hiểm nào liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này.
- L. **Hành động chống lại Công ty bảo hiểm** – Không một hành động nào của bên thứ ba được phép chống lại Công ty bảo hiểm, trừ khi một điều kiện trước đó được cho rằng tuân thủ các điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này, hay cho đến khi trách nhiệm bồi thường của Người được bảo hiểm đã được xác định bởi phán quyết chống lại **Người được bảo hiểm** sau phiên tòa hoặc thỏa thuận bằng văn bản giữa **Người được bảo hiểm**, người khiếu nại và Công ty bảo hiểm.

Bất kỳ cá nhân, tổ chức nào hoặc đại diện hợp pháp nào ràng buộc phán quyết hoặc thỏa thuận bằng văn bản trên sẽ được quyền hưởng bồi thường với giới hạn trách nhiệm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Theo Hợp đồng bảo hiểm này, không một cá nhân hay tổ chức nào được quyền cùng với Công ty bảo hiểm hành động chống lại **Người được bảo hiểm** để quyết định trách nhiệm của **Người được bảo hiểm** hoặc Công ty bảo hiểm sẽ không bị khởi kiện bởi Người được bảo hiểm hay Người đại diện hợp pháp của **Người được bảo hiểm**. Việc **Người được bảo hiểm** bị phá sản, vỡ nợ hay mất hết tài sản không làm giảm trách nhiệm của Công ty bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.
- M. **Lựa chọn luật pháp** – Hợp đồng bảo hiểm này tuân theo luật pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- N. **Chấp thuận chia sẻ giới hạn trách nhiệm** – Bằng việc chấp thuận Hợp đồng bảo hiểm này, **Người được bảo hiểm định danh** đã hiểu, đồng ý và thừa nhận rằng Hợp đồng bảo hiểm này áp dụng và chia sẻ Tổng giới hạn trách nhiệm bảo hiểm cho tất cả **Người được bảo hiểm định danh** hoặc những **Người được bảo hiểm** khác có thể được bảo hiểm dưới đây. Khi xem xét bản chất và việc áp dụng Tổng giới hạn trách nhiệm của hợp đồng bảo hiểm, những **Người được bảo hiểm định danh** và tất cả những **Người được bảo hiểm** khác đều hiểu và đồng ý rằng trước khi thực hiện **Khiếu nại** theo Hợp đồng bảo hiểm này, Tổng giới hạn trách nhiệm của hợp đồng bảo hiểm có thể sẽ hết hoặc giảm dần do các khoản bồi thường trước đây đối với các **Khiếu nại** khác theo Hợp đồng bảo hiểm này.
- O. **Những người được bảo hiểm độc lập** – Các bên đồng ý rằng ngoại trừ Giới hạn trách nhiệm, Phần II – F (điểm loại trừ Người được bảo hiểm chống lại Người được bảo hiểm), và tất cả các quyền và nghĩa vụ được áp dụng cụ thể cho **Người được bảo hiểm định danh** đầu tiên thì Hợp đồng bảo hiểm này sẽ áp dụng: 1. Như thể mỗi **Người được bảo hiểm định danh** là **Người được bảo hiểm định danh** duy nhất; và 2. Tách biệt mỗi **Người được bảo hiểm định danh** với mỗi vụ **Khiếu nại**. Việc một **Người được bảo hiểm định danh** mô tả sai, che giấu, vi phạm điều kiện hay điều khoản bảo hiểm, hay vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không làm phương hại đến quyền lợi bảo hiểm của **Người được bảo hiểm định danh** khác của Hợp đồng bảo hiểm này. Tuy nhiên, với điều kiện rằng điều khoản này không áp dụng cho bất kỳ **Người được bảo hiểm định danh** nào là công ty mẹ, công ty con hoặc chi nhánh của **Người được bảo hiểm định danh** đầu tiên.

VII. THỜI HẠN THÔNG BÁO MỞ RỘNG ĐỐI VỚI KHIẾU NẠI – TỪ PHẠM VI BẢO HIỂM A ĐẾN I

Người được bảo hiểm định danh sẽ có quyền áp dụng chung **Thời hạn thông báo mở rộng** tự động theo Phạm vi bảo hiểm từ A đến I vào thời điểm **Người được bảo hiểm** hay Công ty bảo hiểm **Chấm dứt** hợp đồng bảo hiểm hay tại thời điểm thay đổi **Địa điểm được bảo hiểm**. Trong bất kỳ trường hợp nào, **Thời hạn thông báo mở rộng** tự động không thể phục hồi hay gia tăng bất kỳ giới hạn trách nhiệm nào theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Thời hạn thông báo mở rộng tự động

Với điều kiện **Người được bảo hiểm định danh** không được bảo hiểm theo bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm nào khác nhằm thay thế cho Hợp đồng bảo hiểm này và có thể bồi thường cho **Khiếu nại** như trên, **Người được bảo hiểm định danh** có quyền như sau: trong thời hạn sáu mươi (60) ngày theo sau ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu hết hiệu lực và gửi **Khiếu nại** lần đầu tiên bằng văn bản đến Công ty bảo hiểm trong **Thời hạn thông báo mở rộng** tự động.

Khiếu nại được lập và thông báo lần đầu tiên trong **Thời hạn thông báo mở rộng** tự động sẽ được xem như được lập vào ngày cuối cùng của **Thời hạn bảo hiểm**, với điều kiện **Khiếu nại** do **Tình trạng ô nhiễm** phát sinh trước ngày kết thúc của **Thời hạn bảo hiểm** và được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.

VIII. ĐỊNH NGHĨA

A. **Tổn thất thực tế là:**

1. Thu nhập ròng (lợi nhuận ròng hay tổn thất lợi nhuận trước thuế thu nhập) mà **Người được bảo hiểm** đã có thể kiếm được hoặc gánh chịu nếu không bị gián đoạn kinh doanh; và
2. Các chi phí duy trì hoạt động thông thường liên tục mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu, bao gồm **Chi phí tiền lương thông thường**.

B. **Tổn thương thân thể** là các tổn thương cơ thể, hoặc ốm đau, bệnh tật, tổn hại tinh thần hay căng thẳng tâm lý của bất kỳ người nào, bao gồm cả chết phát sinh từ các nguyên nhân trên.

C. **Khiếu nại** là yêu cầu bằng văn bản được gửi đến **Người được bảo hiểm** nhằm yêu cầu biện pháp xử lý hay quy kết trách nhiệm cho **Người được bảo hiểm** đối với các **Tổn thất** theo Phạm vi bảo hiểm từ A đến I. Theo Hợp đồng bảo hiểm này, **Khiếu nại** không bao gồm các **Khiếu nại** có thể phát sinh được thông báo theo Hợp đồng bảo hiểm trước đây nhưng đã trở thành **Khiếu nại** chính thức trong **Thời hạn bảo hiểm** của Hợp đồng bảo hiểm này như được mô tả tại Phần III. B.

D. **Chi phí xử lý ô nhiễm** là các chi phí hợp lý và cần thiết, bao gồm chi phí pháp lý và các chi phí liên quan mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu với sự đồng ý bằng văn bản của Công ty bảo hiểm mà Công ty bảo hiểm không được phép từ chối hay trì hoãn một cách vô lý các chi phí này, bao gồm các chi phí cho việc điều tra, di dời, xử lý ô nhiễm như chi phí điều hành, dọn dẹp đất đá, mặt nước, nước ngầm hay các ô nhiễm khác:

1. theo yêu cầu của **Luật môi trường**, hoặc theo lệnh ủy thác cụ thể của bất kỳ cơ quan Nhà Nước hoặc cơ quan công quyền hoặc quan tòa nào thi hành **Luật môi trường**; hoặc
2. các chi phí thực tế mà bất kỳ cơ quan Nhà Nước hoặc cơ quan công quyền hoặc một bên thứ ba nào đã gánh chịu.

Chi phí xử lý ô nhiễm cũng bao gồm **Chi phí phục hồi**.

E. **Ngày tiếp tục hiệu lực bảo hiểm** là ngày được quy định tại Mục 8 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

F. **Luật môi trường** là các bộ luật, công cụ pháp lý, các quy định, hướng dẫn hoặc chuẩn mực luật pháp, hoặc các thông báo, yêu cầu hay chỉ thị của cơ quan công quyền hoặc cơ quan công quyền hoặc quan tòa liên quan đến sức khỏe và an toàn hoặc các vấn đề môi trường được liên quan đến **Tình trạng ô nhiễm** môi trường.

G. **Thời hạn thông báo mở rộng** là khoảng thời gian tăng thêm tự động hay khoảng thời gian tăng thêm tùy chọn, tùy theo khoảng thời gian nào được áp dụng, mà các **Khiếu nại** theo sau thời hạn kết thúc hợp đồng được thông báo, như quy định tại Phần VII của Hợp đồng bảo hiểm này.

H. **Chi phí tăng thêm** nghĩa là các chi phí cần thiết mà **Người được bảo hiểm** phải gánh chịu trong suốt **Thời gian phục hồi**:

1. mà đáng ra không phát sinh nếu không bị **Gián đoạn kinh doanh**; và
2. nhằm tránh hay giảm thiểu **Gián đoạn kinh doanh**,

nhưng chỉ các chi phí nhằm làm giảm **Tổn thất thực tế** hay **Tổn thất giá trị thuê muốn**, tùy theo chi phí nào được áp dụng, được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Chi phí tăng thêm sẽ được giảm trừ bởi giá trị bán cứu vớt của tài sản sử dụng tạm thời trong suốt **Thời gian phục hồi** được giữ nguyên sau khi hoạt động kinh doanh thông thường được phục hồi.

I. **Ngày bắt đầu hiệu lực** là ngày đầu tiên được quy định tại Mục 2 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

- J. Người được bảo hiểm** là **Người được bảo hiểm định danh**, và các giám đốc chuyên viên, cộng sự hay nhân viên, bao gồm cả nhân viên theo hợp đồng thời vụ và lâu dài hiện tại hay trước đây, trong khi đang thực hiện nghĩa vụ của mình.
- K. Hợp đồng bảo hiểm** là hợp đồng hay thỏa thuận được đệ trình cho và được chấp nhận bởi Công ty bảo hiểm, bao gồm cả Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm này.
- L. Địa điểm được bảo hiểm** là một trong số các địa điểm được quy định tại Mục 5 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.
- M. Giám đoạn kinh doanh** là việc cần thiết phải dừng các hoạt động kinh doanh của **Người được bảo hiểm** tại **Địa điểm được bảo hiểm** trong **Thời gian phục hồi**.
- N. Tổn thất**, tùy theo phạm vi bảo hiểm nào được áp dụng, là:
1. Các khoản tiền bồi thường tổn thất, nếu được cho phép bởi luật pháp, các hình phạt, cảnh cáo, hay các tổn thất hỗn hợp; và các khoản tiền phạt phạm tội, tiền phạt cảnh cáo hoặc tiền phạt theo phán quyết của tòa án cho các **Tổn thương thân thể** hoặc **Thiệt hại tài sản**;
 2. Các chi phí cho việc biện hộ, điều tra và giải quyết **Khiếu nại** đối với các thiệt hại, trừng phạt hay cảnh cáo, hay các thiệt hại hỗn hợp; và các khoản tiền phạt phạm tội, tiền phạt cảnh cáo hoặc tiền phạt theo phán quyết của tòa án, hay các **Chi phí xử lý ô nhiễm**; hay
 3. **Chi phí xử lý ô nhiễm**.
- O. Vấn đề về vi khuẩn** là các vấn đề liên quan đến nấm hay vi trùng gây ra bởi việc cất tế bào, bao gồm nhưng không giới hạn đối với mốc trên da, vi rút, cho dù các **Vấn đề về vi khuẩn** đó có đang tồn tại hay không.
- P. Người được bảo hiểm định danh** là cá nhân hay tập thể có tên được quy định tại Mục 1 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm hành động nhân danh cho những **Người được bảo hiểm** khác, nếu có, trong việc đóng hay nhận hoàn phí bảo hiểm, thanh toán mức miễn thường, nhận và chấp nhận các sửa đổi bổ sung theo Hợp đồng bảo hiểm này, đưa và nhận các thông báo về việc hủy bỏ hay không gia hạn thời gian bảo hiểm, và thực hiện quyền về **Thời hạn thông báo mở rộng**.
- Q. Địa điểm không thuộc sở hữu** của Người được bảo hiểm là các địa điểm không thuộc sở hữu hay không được điều hành bởi **Người được bảo hiểm định danh**, và được quy định trong Giấy chứng nhận địa điểm không thuộc sở hữu kèm theo và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm này dưới dạng sửa đổi bổ sung.
- R. Chi phí tiền lương thông thường** là tổng chi phí tiền lương cho tất cả nhân viên của **Người được bảo hiểm**, trừ các chuyên viên, lãnh đạo, trưởng bộ phận và các nhân viên theo hợp đồng.
- S. Thời gian phục hồi** là khoảng thời gian, theo tập quán thông thường, cần để phục hồi **Địa điểm được bảo hiểm** tới mức cho phép để tiếp tục sản xuất thông thường, tính từ thời điểm bắt đầu gián đoạn do **Tình trạng ô nhiễm** và không bị giới hạn bởi ngày hết hiệu lực của **Thời hạn bảo hiểm**. **Thời gian phục hồi** không bao gồm bất kỳ khoảng thời gian nào mà nhân viên hay người nào khác can thiệp để phục hồi Địa điểm được bảo hiểm, hay việc tiếp tục sản xuất.
- T. Thời hạn bảo hiểm** là khoảng thời gian được quy định tại Mục 2 của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, hay bất kỳ khoảng thời gian nào ngắn hơn phát sinh từ:
1. Hủy hợp đồng bảo hiểm; hoặc
 2. Liên quan đến (các) **Địa điểm được bảo hiểm** hay (các) **Địa điểm không thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm** được nêu cụ thể trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, việc hủy bỏ (các) địa điểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm bởi Công ty bảo hiểm theo yêu cầu bằng văn bản của **Người được bảo hiểm định danh**, nhưng chỉ trong phạm vi (các) **Địa điểm được bảo hiểm** hay (các) **Địa điểm không thuộc sở hữu**.
- U. Tình trạng ô nhiễm** là việc thải, phân tán, giải thoát các chất rắn, lỏng, khí hay các chất phát nhiệt hay nhiễm bản, bao gồm nhưng không giới hạn đối với, khói, hơi nước, bồ hóng, khí thải, axit, chất kiềm, chất hóa học độc hại, chất thải y tế, chất thải khác vào hoặc lên trên mặt đất, hay bất kỳ cấu trúc nào trên mặt đất, bầu khí quyển hay các dòng sông, suối, bao gồm nước trên mặt đất, với điều kiện các tình trạng trên không tự nhiên hiện hữu trong môi trường mà các tình trạng ô nhiễm trên được phát hiện. **Tình trạng ô nhiễm** không bao gồm **Vấn đề về vi khuẩn**.
- V. Khiếu nại có thể phát sinh** là các **Tình trạng ô nhiễm** phát sinh vào hoặc sau **Ngày bắt đầu hiệu lực bảo hiểm** mà **Người được bảo hiểm** cho rằng có khả năng phát sinh **Khiếu nại**.
- W. Thiệt hại tài sản** là:

1. Ngoại trừ phạm vi bảo hiểm C, tổn thất vật lý hay hủy hoại tài sản hữu hình của bên thứ ba nhưng không phải **Người được bảo hiểm**, bao gồm cả tổn thất hậu quả về công dụng và giảm giá trị;
2. Tổn thất về công dụng, nhưng không bao gồm việc giảm giá trị của các tài sản hữu hình của bên thứ ba nhưng không phải **Người được bảo hiểm** đối với các tài sản không bị tổn thất vật lý hay hủy hoại;
3. Chỉ áp dụng cho Phạm vi bảo hiểm C, tổn thất vật lý hay hủy hoại tài sản hữu hình của bên thứ ba nhưng không phải của **Người được bảo hiểm**, bao gồm cả tổn thất về công dụng; và

Thiệt hại tài sản không bao gồm **Chi phí xử lý ô nhiễm**.

X. Giá trị thuê mướn là:

1. Tổng thu nhập cho thuê dự kiến có được từ người thuê **Địa điểm được bảo hiểm** được trang bị và cung cấp bởi **Người được bảo hiểm**;
2. Số tiền mà (những) người thuê có trách nhiệm pháp lý phải thanh toán theo Hợp đồng cho thuê hay các chi phí mà **Người được bảo hiểm** có trách nhiệm pháp lý phải thanh toán; và
3. Giá cho thuê hợp lý theo từng phần của **Địa điểm được bảo hiểm** mà **Người được bảo hiểm** chiếm giữ trong suốt **Thời gian phục hồi**, trừ đi các thu nhập cho thuê mà **Người được bảo hiểm** có thể thu được:
 - (a) bằng việc cho thuê toàn bộ hay một phần **Địa điểm được bảo hiểm**; hay
 - (b) bằng cách tận dụng các tài sản khác tại **Địa điểm được bảo hiểm** hoặc các nơi khác.

Y. Người được bảo hiểm chuyên trách là Giám đốc hay Cán bộ giám sát của **Người được bảo hiểm định danh** chịu trách nhiệm cho các vấn đề, việc kiểm soát hoặc việc tuân thủ quy định về môi trường, hay các giám đốc khác tại **Địa điểm được bảo hiểm**, hay các chuyên viên, giám đốc hay cộng sự của **Người được bảo hiểm định danh**.

Z. Chi phí phục hồi là các chi phí hợp lý và cần thiết mà **Người được bảo hiểm** phải gánh chịu với sự đồng ý bằng văn bản của Công ty bảo hiểm. Nếu không có lý do chính đáng, Công ty bảo hiểm không được phép từ chối hay trì hoãn các chi phí này, nhằm sửa chữa, thay thế hay phục hồi các tài sản vật chất hay tài sản cá nhân về trạng thái tương tự như tại thời điểm trước khi xảy ra tổn thất bao gồm các **Chi phí xử lý ô nhiễm** trong khi thực hiện việc phục hồi. Tuy nhiên **Chi phí phục hồi** như trên không được vượt quá giá trị tiền mặt thực tế của **Địa điểm được bảo hiểm** trước khi gánh chịu các **Chi phí xử lý ô nhiễm**. **Chi phí phục hồi** không bao gồm chi phí liên quan đến việc nâng cấp, làm tốt hơn **Địa điểm được bảo hiểm**.

AA. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm là việc đơn phương chấm dứt một hợp đồng dân sự theo quy định tại điều 428 Bộ luật dân sự nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các thuật ngữ **Chấm dứt**, **Sẽ chấm dứt** và **Đã chấm dứt** đều đồng nghĩa với nhau trong Hợp đồng bảo hiểm này.

BB. Khủng bố là việc sử dụng vũ lực chống lại một cá nhân hay tài sản, hay hành động vũ trang nguy hiểm làm hại con người hay tài sản, hay hành động vũ trang nhằm làm tổn hại hay phá vỡ hệ thống điện tử hoặc thông tin liên lạc, được thực hiện bởi một cá nhân hay một nhóm người, cho dù là hành động đó có liên quan đến hay được nhân danh tổ chức, chính phủ, các bên có quyền lực, chính quyền hay lực lượng quân sự hay không, mà mục đích của hành động đó nhằm đe dọa, ép buộc, hay gây thiệt hại cho chính quyền, người dân hay các bộ phận xã hội, hoặc nhằm phá vỡ cơ cấu của nền kinh tế.

CC. Vận chuyển là việc di chuyển **Hàng hóa vận chuyển** bằng phương tiện chuyên chở, từ nơi hàng hóa được đồng ý chuyên chở bởi Người vận chuyển cho đến khi hàng hóa đó được vận chuyển:

1. Đến nơi cuối cùng mà Người vận chuyển phải chở đến; hay
2. Trong trường hợp vận chuyển chất thải, đến nơi xử lý chất thải mà Người vận chuyển phải chở đến.

Vận chuyển bao gồm việc Người vận chuyển phải bốc hàng lên và dỡ hàng xuống khỏi phương tiện vận chuyển với điều kiện việc bốc dỡ hàng được thực hiện nhân danh **Người được bảo hiểm định danh**.

DD. Hàng hóa vận chuyển là các hàng hóa, sản phẩm, hay chất thải được chuyên chở đến nơi giao nhận bởi Người chuyên chở có giấy phép chuyên chở hàng hóa, sản phẩm hay, chất thải đó.

EE. Bồn chứa ngầm là bồn chứa đang chứa đựng ít nhất mười (10) phần trăm dung tích được đặt dưới lòng đất và đã có vào **Ngày bắt đầu hiệu lực bảo hiểm**, hay được lắp đặt sau đó, bao gồm các ống nước ngầm nối liền với bồn chứa ngầm.

VỚI SỰ CHỨNG NHẬN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN, Hợp đồng bảo hiểm do đại diện của Công ty bảo hiểm - Tổng giám đốc và thư ký đã ký xác nhận và Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm được ký bởi Người đại diện hợp pháp của Công ty bảo hiểm hoặc được phê chuẩn tại nơi áp dụng.